**MỤC LỤC**

[Chương I. MÔ TẢ VẤN ĐỀ CÔNG 1](#_Toc498668501)

[Chương II. CƠ SỞ PHÁP LÍ 1](#_Toc498668502)

[Chương III. NỘI DUNG CHÍNH SÁCH 1](#_Toc498668503)

[1. Mục tiêu chính sách 1](#_Toc498668504)

[1.1. Đối với lúa gạo: 1](#_Toc498668505)

[1.2. Đối với thủy sản: 1](#_Toc498668506)

[2. Đối tượng chính sách 1](#_Toc498668507)

[3. Giải pháp chính sách 1](#_Toc498668508)

[Chương IV. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN 2](#_Toc498668509)

[1. Kết quả thực hiện 2](#_Toc498668510)

[1.1. Về xây dựng các văn bản hướng dẫn thực hiện: 2](#_Toc498668511)

[1.2. Về đối tượng, kinh phí, loại máy thiết bị 2](#_Toc498668512)

[2. Đánh giá tác động của chính sách 2](#_Toc498668513)

[3. Hạn chế 2](#_Toc498668514)

[3.1. Trong chỉ đạo, điều hành: 2](#_Toc498668515)

[3.2. Trong chính sách: 3](#_Toc498668516)

[3.3. Mức độ cơ giới hóa còn thấp: 3](#_Toc498668517)

[Chương V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ 3](#_Toc498668518)

[Chương VI. TÀI LIỆU THAM KHẢO 3](#_Toc498668519)

1. MÔ TẢ VẤN ĐỀ CÔNG

Những năm qua, thực hiện đường lối Đổi mới, nông nghiệp nước ta đã phát triển với tốc độ khá, cơ cấu sản xuất chuyển dịch theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả; đảm bảo vững chắc an ninh lương thực quốc gia; nhiều mặt hàng xuất khẩu chiếm vị thế cao trên thị trường thế giới. Tuy nhiên, những thành tựu đạt được chưa tương xứng với tiềm năng, các nguồn lực chưa được khai thác và sử dụng hiệu quả, tổn thất sau thu hoạch còn lớn.

…

1. CƠ SỞ PHÁP LÍ

- Nghị quyết số 48/NQ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ về cơ chế, chính sách giảm tổn thất sau thu hoạch đối với nông sản, thủy sản.

…

1. NỘI DUNG CHÍNH SÁCH
   1. Mục tiêu chính sách

Thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm hạn chế tối đa tổn thất sau thu hoạch, nâng cao hiệu quả của sản xuất, ổn định đời sống, thu nhập của nông dân và chủ động ứng phó với những diễn biến của thị trường đối với các nông sản chủ yếu, trước mắt là lương thực (lúa, ngô), cà phê, rau quả và thủy sản.

* + 1. Đối với lúa gạo:

- Đối với lúa gạo: giảm mức tổn thất từ 11 – 13% hiện nay xuống 5 – 6% vào năm 2020.

* + 1. Đối với thủy sản:

- Đối với thủy sản, rau quả: giảm mức độ tổn thất (cả về số lượng và chất lượng) từ 20% hiện nay xuống dưới 10% vào năm 2020.

* 1. Đối tượng chính sách

Các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ gia đình, cá nhân sản xuất nông nghiệp.

* 1. Giải pháp chính sách

\* Đối với lương thực, chủ yếu là lúa, ngô: tập trung vào các khâu có mức tổn thất lớn, tăng nhanh tỷ lệ cơ giới hóa, kết hợp với việc ứng dụng các kỹ thuật bảo quản tiên tiến.

1. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN
   1. Kết quả thực hiện
      1. Về xây dựng các văn bản hướng dẫn thực hiện:

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Bộ Tài chính đã ban hành các thông tư hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ, cụ thể:

* + 1. Về đối tượng, kinh phí, loại máy thiết bị

- Về đối tượng được hỗ trợ: Các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ gia đình, cá nhân. Theo số liệu tổng hợp của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam, tỷ trọng hỗ trợ các đối tượng như sau: Hộ gia đình chiếm 66%; doanh nghiệp chiếm 21%; hợp tác xã 0,162%, đối tượng khác 13%;

* 1. Đánh giá tác động của chính sách

Qua hơn 05 năm tổ chức triển khai thực hiện, chủ trương của Chính phủ về chính sách hỗ trợ nhằm giảm tổn thất trong nông nghiệp đã được các Bộ, ngành, địa phương triển khai tích cực, bước đầu đáp ứng được yêu cầu cấp thiết của sản xuất nông nghiệp nhất là vùng sản xuất lúa hàng hóa ở Đồng bằng sông Cửu Long và nhận được sự đồng tình cao của bà con nông dân cả nước, cụ thể:

* 1. Hạn chế
     1. Trong chỉ đạo, điều hành:

- Nhiều địa phương đã tổ chức triển khai (xây dựng kế hoạch, tổ chức tuyên truyền, phổ biến chính sách) nhưng kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ thấp hoặc người dân chưa tiếp cận được chính sách, thể hiện: số lượt khách hàng và doanh số cho vay còn thấp, qua báo cáo của 41 tỉnh thì có 22 tỉnh có dư nợ cho vay. Mặc dù các tỉnh, thành phố đã chỉ đạo, phân công nhiệm vụ nhưng việc triển khai thực hiện chính sách vẫn còn thiếu sự phối hợp đồng bộ của các sở, ngành liên quan.

- Công tác tuyên truyền phổ biến chính sách, vai trò của các cấp các ngành trong việc đẩy mạnh cơ giới hóa tạo động lực thúc đẩy tái cơ cấu làm chưa tốt.

* + 1. Trong chính sách:

- Máy móc, thiết bị phục vụ sản xuất nông nghiệp chủ yếu mới tập trung vào cây lúa, chưa chú ý vào các cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao khác, nhất là thiết bị bảo quản cho tàu khai thác và tàu dịch vụ hậu cần phục vụ đánh bắt xa bờ.

* + 1. Mức độ cơ giới hóa còn thấp:

- Mức tăng trưởng về cơ giới hóa chưa tương xứng với yêu cầu của sản xuất và giảm tổn thất sau thu hoạch: Động lực thấp (bình quân 2,2 hp/ha) so với các nước trong khu vực nên năng suất lao động trong nông nghiệp thấp, trình độ công nghệ lạc hậu;

1. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tổ chức đánh giá chính sách hỗ trợ nhằm giảm tổn thất trong nông nghiệp; tổ chức kiểm tra, giám sát, giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Quyết định tại các địa phương.

1. TÀI LIỆU THAM KHẢO
2. Nghị quyết số 48/NQ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ về cơ chế, chính sách giảm tổn thất sau thu hoạch đối với nông sản, thủy sản.